TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2020/HS-ST
Ngày: 19– 5 – 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Huỳnh Minh Trí.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Ngọc Sương

2. Bà Lê Thị Thiện

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Nghĩa, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Trường A, sinh năm 1993, tại tỉnh Bình Thuận;

Nơi ĐKNKTT: Số 20/8, tổ 28, khu phố 2, phường T, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn (văn hóa): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc H (chết) và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có vợ và 01 người con; tiền án: Ngày 12/9/2018, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 229/2018/HSST. Chấp hành án tại Trại giam Xuân Lộc Bộ Công an đến ngày 15/6/2019 thì được trả tự do.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 09/6/2010, bị Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào Trung tâm chữa bệnh, Giáo dục, Lao động xã hội thời gian 24 tháng đến ngày 27/4/2012 thì chấp hành xong.

Ngày 25/03/2015, bị Tòa án nhân dân Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính 24 tháng, đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 106/QĐ - TA đến ngày 26/01/2017 thì chấp hành xong.

Ngày 27/4/2008, Công an huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương (nay là Công an thành phố Dĩ An) bắt lập Danh chỉ bản số 207 về việc "Cướp giật tài sản" (Điều 136) xử phạt Cảnh cáo.

Ngày 26/2/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt 18 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo bản án số 18/2009/HSST, chấp hành án tại Trại giam Sông Cái - Bộ Công An đến ngày 27/01/2010 thì được trả tự do; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/11/2019 và tạm giam cho đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1993; trú tại: Khu phố 1, xã M; huyện T, tỉnh Bình Thuận, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 08/11/2019, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an thị xã (nay là thành phố) Thuận An phối hợp Công an phường An Phú tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Khi tổ tuần tra đi đến trước số nhà địa chỉ 340B/1 khu phố 1A, phường An Phú, thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Trần Trường A đang điều khiển xe mô tô kiểu dáng Exciter màu xanh biển số 59D1 – 155.58 có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng công an yêu cầu A tiến hành dừng xe kiểm tra. Lúc này đối tượng A thừa nhận bản thân có sử dụng ma túy và Anh lấy bên trong túi quần phía trước bên trái ra 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho lực lượng công an và khai nhận túi nylon trên chứa ma túy đá của đối tượng A mua về sử dụng nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản.

Quá trình điều tra, đối tượng Trần Trường A khai nhận do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 01 giờ 00 phút ngày 08/11/2019, A đã mượn xe của một người thanh niên tên B (không rõ nhân thân) đến khu vực ngã tư Ga, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân) khoảng trên 30 tuổi, cao 1m65, nói giọng miền nam mua 01 túi ma túy với giá 700.000 đồng và cất giấu trong người nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang như trên. Qua kiểm tra tại Trung tâm y tế thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An) xác định Trần Trường A dương tính với ma túy đá.

Vật chứng thu giữ: 01túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô kiểu dáng Exciter màu xanh trắng biển số 59D1 - 15558.

Kết luận giám định số 833/MT-PC09 ngày 13/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Dương xác định: Mẫu tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Trường A gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 1,9357 gam loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 131/CT-VKS-TA ngày 28/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo Trần Trường A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu và không có ý kiến gì về nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Trường A từ 2 (hai) năm tù đến 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Giao biển số xe 59D1 - 15558 cho Cơ quan điều tra xác minh xử lý theo thẩm quyền.
- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư đã niêm phong, bên ngoài ghi số vụ 833/ PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Bị cáo A trình bày ý kiến: Thống nhất với tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 08/11/2019, tại khu phố 1A, phường An Phú, thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an thị xã (nay là thành phố) Thuận An phối hợp Công an phường An Phú bắt quả tang Trần Trường A đang điều khiển xe và cất giấu trong túi quần phía trước bên trái 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 1,9357 gam nhằm mục đích để sử dụng nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản.

Hành vi cất giữ (tàng trữ) ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 1,9357 gam nhằm mục đích sử dụng của bị cáo Trần Trường A đã đủ yếu tố cấu thành tội ‘‘Tàng trữ trái phép chất ma túy’’, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố bị cáo Trần Trường A là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy biết được tác hại của ma túy sẽ dễ tiến gần đến tội phạm và hiểm họa bệnh tật, bị cáo nhận thức được tính nguy hiểm, trái pháp luật hình sự do hành vi mình thực hiện, nhưng vì muốn có ma túy sử dụng nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả và pháp luật. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét:

+ Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã một lần bị kết án nhưng đã được xóa án tích, nhiều lần bị xử lý hành chính nhưng đã chấp hành xong.

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 12/9/2018, bị cáo A bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 229/2018/HSST. Đối với bản án này bị cáo chưa được xóa án tích nhưng lại phạm tội mới. Do vậy, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

+ Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Từ những nhận định nêu trên, xét thấy việc Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo A là phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]Về xử lý vật chứng:

- Đối biển số xe 59D1 - 15558 thu giữ của bị can Trần Trường A, quá trình làm việc A khai nhận mượn xe của người thanh niên tên B (không rõ nhân thân). Quá trình xác minh biển số xe 59D1 - 15558 mang tên Bùi Thị Bích T, HKTT: Số 85/6, Lê Liễu, phường Q, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua xác minh bà T hiện không cư trú tại địa chỉ trên nên không làm việc được và biển số xe mô tô theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương thể hiện loại xe, nhãn hiệu, đặc điểm không giống với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu xanh trắng thu giữ của Trần Trường A. Do vậy, cần giao lại biển số xe 59D1 - 15558 cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu xanh trắng biển số 59D1 – 15558, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã giám định truy nguyên số khung, số máy. Bản kết luận giám định số 638-1/SKSM ngày 06/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự xác định số khung: RLCE55P10EY416566, số máy: 55P1-416583 của xe mô tô trên không đổi. Xác minh thông tin chủ sở hữu xe, đặc điểm, số khung, số máy đối với xe mô tô trên mang tên Nguyễn Đức H có biển số xe là 86B5 - 19959. Qua làm việc ông H khai chiếc xe mô tô trên ông bị mất vào ngày 30/10/2019 khi ông tham gia giao thông bị tai nạn tại khu vực thuộc thị xã (nay là thành phố) Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Quá

trình điều tra xác minh đối chiếu giấy chứng nhận đăng ký xe mang biển số 86B5 - 19959 do ông H cung cấp về loại xe, nhãn hiệu, đặc điểm, số khung số máy trùng khớp với xe mô tô Cơ quan điều tra tạm giữ của Trần Trường A. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An xử lý vật chứng trả lại tài sản là xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu xanh trắng cho ông Nguyễn Đức H là phù hợp. Ông Nguyễn Đức H đã có đơn trình báo sự việc trên đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An giải quyết theo thẩm quyền.

[4] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Trần Trường A tại khu vực Ngã tư Ga thuộc Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình điều tra, bị cáo A khai nhận không xác định được lai lịch của đối tượng đã bán ma túy cho A. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Thuận An đã gửi công văn đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh xử lý theo quy định.

[5] Đối với 01 bì thư đã niêm phong, bên ngoài ghi số vụ 833/ PC09, mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật chứng của vụ án bị cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm Hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Trường A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Trường A 01 (một) năm 9 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong vụ số 69/PC09 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bình Dương.

Giao Công an thành phố Thuận An xử lý theo thẩm quyền 01 biển số xe 59D1 - 15558

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2020 giữa Công an thị xã Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Trường A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương
- VKSND thành phố Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Người liên quan
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Huỳnh Minh Trí

.